UBND TỈNH HÀ NAM SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

/QĐ-SYT

Hà Nam, ngày

tháng

năm 2021

QUYẾT ĐỊNH Về việc công bố công khai kinh phí cấp bổ sung năm 2021 của Sở Y tế

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1413/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Hà Nam về việc cấp bổ sung kinh phí năm 2021 cho Sở Y tế tỉnh Hà Nam :

Căn cứ Quyết định số 393 /QĐ-SYT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Hà Nam về việc cấp bổ sung kinh phí năm 2021 cho Bệnh viện đa khoa tỉnh;

Xét đề nghị của phòng Kế hoạch Tài chính.

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Công bố công khai số liệu kinh phí bổ sung năm 2021 được cấp và đã phân bổ cho các đơn vị trực thuộc (chi tiết theo biểu đính kèm).
 - Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 3. Các Trưởng phòng Sở Y tế và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các phòng chức năng SYT;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Cổng TTĐT Sở Y tế;
- Luu: VT, KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Viết Huệ

SỞ Y TẾ TỈNH HÀ NAM

Chương: 423

DỰ TOÁN BỔ SUNG THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ ĐÃ PHÂN BỔ CHO CÁC ĐƠN VỊ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT ngày / /2021 của Sở Y tế tỉnh Hà Nam)

ĐƯT: 1 000 Đồng VN

STT	Nội dung	Tổng số được cấp	Tổng số đã phân bổ cho các đơn vị	Bệnh viện đa khoa tỉnh
I	Tổng số thu, chi ngân sách về phí, lệ phí			
1	Số thu phí, lệ phí			
1.1	- Lệ phí			
1.2	- Phí			
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại			
	- Lệ phí			
	- Phí			
	Trong đó số để lại làm lương			
	- Từ nguồn thu			
	- Theo kiến nghị kiểm toán			
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
4	Số phí, lệ phí nộp ngân sách NN			
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	19.900.000	19.900.000	19.900.000
1	Sự nghiệp y tế	19.900.000	19.900.000	19.900.000
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (130-132)			
ь	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (130-132)	19.900.000	19.900.000	19.900.000